

Số: /QĐ-SNV

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đánh giá, xếp loại chất lượng
tập thể, cá nhân thuộc Sở Nội vụ năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP; số 170/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ;

Căn cứ kết quả cuộc họp đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân ngày 08/12/2025 và xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc Sở Nội vụ năm 2025 như sau:

1. Tập thể:

1.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- (1) Phòng Xây dựng chính quyền và Tổ chức biên chế;
(2) Phòng Người có công;

(3) Trung tâm Dịch vụ việc làm.

1.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- (1) Phòng Công chức, viên chức;
- (2) Phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (3) Phòng Lao động - Việc làm;
- (4) Phòng Cải cách hành chính và Văn thư, lưu trữ;
- (5) Văn phòng Sở;
- (6) Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (7) Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- (8) Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội.

2. Công chức, viên chức, người lao động

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- (1) Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm;
- (2) Bà Nguyễn Thị Thúy An, Phó Trưởng phòng XDCQ - TCBC;
- (3) Bà Phan Hiền Anh, Phó Trưởng phòng Công chức, viên chức;
- (4) Bà Đồng Thị Nhân, Phó Trưởng phòng Lao động - Việc làm;
- (5) Ông Đặng Công Nam, Phó Phòng Người có công;
- (6) Ông Trần Doãn Nam, Phó Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội;
- (7) Bà Hồ Thị Hồng Quý, chuyên viên phòng XDCQ - TCBC;
- (8) Bà Hoàng Như Quỳnh, chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- (9) Bà Nguyễn Thị Văn, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (10) Bà Trần Thị Hồng, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (11) Bà Hồ Thị Niêm, chuyên viên phòng CCHC - VTLT;
- (12) Bà Nguyễn Thị Hồng Phương, chuyên viên phòng Người có công;
- (13) Bà Nguyễn Ngọc Lan, chuyên viên phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (14) Ông Hồ Công Thắng, chuyên viên phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (15) Bà Lê Thị Thanh Huyền, chuyên viên Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (16) Bà Hà Thị Mai, chuyên viên Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (17) Bà Trần Thị Hiền, nhân viên Văn phòng Sở.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- (1) Ông Nguyễn Thanh Hùng, Trưởng phòng XDCQ-TCBC;

- (2) Ông Bùi Hồng Lĩnh, Trưởng phòng Công chức, viên chức;
- (3) Bà Trần Thị Kim, Trưởng phòng CCHC - VTLT;
- (4) Ông Đào Quang Hưng, Trưởng phòng Lao động - Việc làm;
- (5) Ông Nguyễn Văn Sỹ, Trưởng phòng Người có công;
- (6) Ông Nguyễn Văn Hùng, Trưởng phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (7) Ông Phan Quốc Khánh, Trưởng Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (8) Ông Phan Quốc Nam, Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- (9) Ông Trần Viết Tới, Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội;
- (10) Ông Đoàn Xuân Hoài, Phó Chánh Văn phòng Sở;
- (11) Bà Ngô Thị Tâm Tình, Phó Chánh Văn phòng;
- (12) Ông Đồng Anh Đức, Phó Trưởng Phòng XDCQ-TCBC;
- (13) Ông Trần Hoài Nam, Phó Trưởng phòng CCHC-VTLT;
- (14) Ông Nguyễn Văn Hoài, Phó Trưởng phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (15) Ông Bùi Anh Tuấn, Phó trưởng Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (16) Bà Đinh Thị Cẩm Thơ, Phó Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- (17) Ông Nguyễn Minh Hiền, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm;
- (18) Ông Phạm Khánh Mười, Phó Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội;
- (19) Ông Trần Anh Tuấn, chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- (20) Bà Nguyễn Thị Dương, chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- (21) Bà Lê Thị Hoa, chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- (22) Bà Lê Thị Cẩm Tú, chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- (23) Bà Đoàn Thị Chung, chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
- (24) Bà Nguyễn Thị Hương Giang, chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
- (25) Bà Phạm Thị Dung, chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
- (26) Bà Trần Thị Nga, chuyên viên phòng CCHC-VTLT;
- (27) Ông Trần Huy Giáp, chuyên viên phòng Lao động - Việc làm;
- (28) Bà Vương Thị Thơm, chuyên viên phòng Lao động - Việc làm;
- (29) Ông Trần Văn Dũng, chuyên viên phòng Lao động - Việc làm;
- (30) Ông Lê Văn Thuận, chuyên viên phòng Người có công;
- (31) Bà Dương Thị Dung, chuyên viên phòng Người có công;

- (32) Bà Trần Thị Thục Nga, chuyên viên phòng Người có công;
- (33) Bà Lê Thị Phụng, chuyên viên phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (34) Bà Nguyễn Thị Thúy Hương, chuyên viên phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (35) Bà Lê Thị Thắm, chuyên viên phòng Thi đua - Khen thưởng;
- (36) Bà Phạm Thị Thanh Hiền, Kế toán Văn phòng Sở;
- (37) Ông Nguyễn Văn Huy, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (38) Bà Trần Thị Hồng Lam, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (39) Bà Ngô Thị Tố Nga, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (40) Bà Phan Thị Thắm, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (41) Ông Nguyễn Quốc Anh, chuyên viên Văn phòng Sở;
- (42) Bà Nguyễn Thị Nga, Trưởng phòng DTTN&TH, Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (43) Ông Võ Văn Ninh, Trưởng phòng NVTG, Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (44) Ông Lê Đăng Hải, Phó trưởng phòng DTTN&TH, Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (45) Bà Lê Thị Na, Phó Trưởng phòng NVTG, Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (46) Ông Lương Hà Long, chuyên viên Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (47) Bà Dương Thị Thiên, chuyên viên Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (48) Bà Bùi Thị Ái Vân, chuyên viên Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (49) Ông Nguyễn Mạnh Tuấn, chuyên viên Ban Dân tộc - Tôn giáo;
- (50) Bà Lê Thị Hồng Thương, nhân viên Văn phòng Sở;
- (51) Ông Nguyễn Trọng Đức, nhân viên Văn phòng Sở;
- (52) Ông Lê Đức Cẩn, nhân viên Ban Dân tộc - Tôn giáo.

Điều 2. Giám đốc Trung tâm Điều dưỡng người có công và Bảo trợ xã hội; Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh; Trung tâm Dịch vụ việc làm chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức, người lao động của đơn vị theo thẩm quyền.

Điều 3. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động năm 2025 là căn cứ để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, nâng ngạch hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp, quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, thực hiện chế độ tiền thưởng và các chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động.

Văn phòng Sở thực hiện công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động năm 2025 theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công thông tin điện tử Sở;
- Niêm yết tại bảng tin cơ quan;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Ngọc